

Bản án số: 11/2024/HS-ST

Ngày 17-4-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nông Thị Mỹ Phước

***Các Hội thẩm nhân dân:***

Bà Hoàng Thị Tuyết

Ông Lương Đình Huy

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Hà Thị Bích Liên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Nông Quang Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024 tại điểm cầu chính Phòng xét xử Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 4 năm 2024, đối với các bị cáo:

**1. Hoàng Văn P** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 24 tháng 8 năm 1999 tại xã Tri Lễ, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm Ruộng; trình độ học vấn: lớp 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1970 và bà Hoàng Thị C, sinh năm 1969. Vợ Hứa Kim Q, sinh năm 2001 và có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/10/2023, tạm giam từ ngày 08/10/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

**2. Nông Báo T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 11 tháng 01 năm 1996 tại xã Tri Lễ, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm Ruộng; trình độ học vấn: lớp 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;

quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn D (đã chết) và con bà Triệu Thị M, sinh năm 1976; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/10/2023, tạm giam từ ngày 08/10/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

**3. Hoàng Văn Q** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 21 tháng 11 năm 1996 tại xã Tri Lễ, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: lớp 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Tiệp, sinh năm 1974 và bà Hoàng Thị Cẩm, sinh năm 1974. Vợ, con, chưa có; tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 05/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan xử phạt 03 năm tù về tội “Đánh bạc”, tại Bản án số: 02/2021/HSST ngày 05/3/2021, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/3/2023. Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 23/01/2024 đến nay. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Vy Tùng D, sinh năm 1993, nơi cư trú: Phố Đ, thị trấn Q, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

2. Bà Vi Thị B, sinh năm 1963, nơi cư trú: Phố Đ, thị trấn Q, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt tại điểm cầu chính

3. Ông Hoàng Văn V, sinh năm 1986, nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt tại điểm cầu chính.

*Người làm chứng:*

+ Bà Sâm Thị H. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn H. Vắng mặt.

*- Người tham gia tố tụng khác:*

Cán bộ, chiến sĩ đang công tác tại Nhà tạm giữ Công an huyện Căn Quan, tỉnh Lạng Sơn hỗ trợ phiên tòa tại điểm cầu thành phần:

- Đồng chí Bé Văn T.

- Đồng chí Lý Văn H.

- Đồng chí Nông Văn B.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/10/2023 tại nhà Hoàng Văn P có Nông Báo T đến chơi, tại đây Nông Báo T khởi xướng đem điện thoại của mình đi cầm cố để lấy tiền đi mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, Hoàng Văn P đồng ý. **Sau đó Hoàng Văn P**

**gọi điện thoại cho Hoàng Văn Q, một lúc sau thì có Hoàng Văn Q đến, sau khi bàn bạc thì Hoàng Văn P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12F6-4258 (xe của Hoàng Văn P mượn của anh rể là Hoàng Văn V) chở Hoàng Văn Q đi đến cửa hàng điện thoại T ở phố Đ, thị trấn Q, huyện V cầm cố chiếc điện thoại của Nông Báo T được 2.000.000 đồng, rồi cả 02 người cùng đi đến khu G, thị trấn Đ, huyện C gặp một người đàn ông (không quen biết, khoảng 40 tuổi), Hoàng Văn P ngồi trên xe mô tô đợi, còn Hoàng Văn Q đi đến chỗ người đàn ông nhờ mua hộ 2.000.000 đồng ma túy Heroin, người đàn ông cầm tiền đi khoảng 15 phút sau thì quay lại đưa cho Hoàng Văn Q 01 gói ma túy được bọc trong túi nilon màu đen, Hoàng Văn Q cất gói ma túy vào túi áo rồi cùng Hoàng Văn P đi về. Về đến nhà Nông Báo T thì Hoàng Văn Q và Nông Báo T chia nhỏ số ma túy Heroin vừa mua được ra thành 20 gói nhỏ. Trong quá trình chia nhỏ số ma túy cả 3 thống nhất sẽ dùng số ma túy mua được để bán kiếm lời, nếu đủ tiền sẽ chuộc lại điện thoại cho Nông Báo T. Sau đó Hoàng Văn P lấy 01 gói, Hoàng Văn Q lấy 04 gói đem ra ngoài mỗi người đi một nơi khác sử dụng, Nông Báo T lấy 04 gói sử dụng ngay tại nhà. Sau khi sử dụng ma túy xong Hoàng Văn Q quay lại ngủ tại nhà Nông Báo T, còn Hoàng Văn P đi về nhà. Trước khi đi ngủ Hoàng Văn Q thấy Nông Báo T cất số ma túy Heroin còn lại vào giữa khe đệm trên giường trong buồng ngủ.**

Đến khoảng 11 giờ 20 phút ngày 06/10/2023, Hoàng Văn Q lấy 02 gói ma túy trong khe đệm nhà Nông Báo T và gọi Hoàng Văn P lên lấy ma túy mang đi bán. Lúc này Nông Báo T biết đem ma túy đi bán nhưng không biết bán cho ai. Một lúc sau Hoàng Văn P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12F6-4258 đến, Hoàng Văn Q đưa cho Hoàng Văn P 01 gói nilon màu xanh bên trong có 02 gói ma túy Heroin đem đến khu vực bãi đá thuộc thôn N, xã T, huyện V bán cho Vy Tùng D, đi đến điểm hẹn thì thấy Vy Tùng D đang điều khiển xe mô tô đi ngược chiều, Hoàng Văn P gọi và đưa cho Vy Tùng D 02 gói ma túy, Vy Tùng D đưa cho số tiền 400.000 đồng. Sau đó Hoàng Văn P điều khiển xe mô tô trên đường về đưa tiền cho Hoàng Văn Q và Nông Báo T thì bị Công an huyện Văn Quan kiểm tra, Hoàng Văn P tự nguyện khai báo hành vi vừa bán ma túy cho Vy Tùng D. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Văn Quan đã ra lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Văn P, Nông Báo T. Đối với Hoàng Văn Q sau khi đưa ma túy cho Hoàng Văn P đem bán cho Vy Tùng D thì chuẩn bị đồ đi làm Công ty tại tỉnh Bắc Ninh, đến ngày 23/01/2024 Hoàng Văn Q bị bắt.

Vật chứng thu giữ của Hoàng Văn P gồm: số tiền 400.000 đồng; 01 điện thoại di động bàn phím nhấn hiệu Nokia, màu đen có số seri 357705106285474; 01 xe mô tô Wave, màu xanh, biển kiểm soát 12F6-4258, số khung HC08E0026968, số máy 08052Y027164.

Cùng ngày, Công an huyện Văn Quan đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Nông Báo T thu giữ 01 túi nilon màu trắng bên trong có 09 gói giấy màu trắng có dòng kẻ và các chữ số, bên trong các gói giấy có chứa chất bột màu trắng, 01 chiếc kéo bằng kim loại, chuỗi kéo có màu hồng, 01 tờ giấy A3 và ½ tờ giấy A4 trên mặt giấy có chữ và số; Nơi ở của Hoàng Văn P thu giữ 01 thẻ căn cước công

dân số 020099004109 mang tên Hoàng Văn P; Nơi ở của Vy Tùng D và Hoàng Văn Q không thu giữ đồ vật, tài liệu có liên quan.

Ngày 06/10/2023 Vy Tùng D giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer X, màu bạc, đỏ, đen, biển kiểm soát 12L1-237.91, số khung 3703KY042884, số máy KC34E1088939; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SamSung, màu xanh, số Imei1: 350165824395203, **lắp** sim số 0855502287, 09132520213.

Tại Kết luận giám định số: 1038/KL-KTHS, ngày 09/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *“Chất bột màu trắng (thu giữ của Nông Báo T) là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng là 0,438 gam, đã trừ bì”*

Tại bản Kết luận giám định số 1050/KL-KTHS, ngày 17/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *“Toàn bộ số tiền 400.000 đồng đều là tiền thật”*.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKSVQ ngày 15/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn P, Nông Báo T, Hoàng Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Văn P, Nông Báo T, Hoàng Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Đối với các vật chứng bị thu giữ các bị cáo khai nhận: Số tiền 400.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn P là tiền do Hoàng Văn P bán ma túy cho Vy Tùng D, đây là số tiền do phạm tội mà có, các bị cáo đề nghị sung Ngân sách Nhà nước; đối với 01 điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu Nokia, màu đen của Hoàng Văn P đã sử dụng vào việc liên lạc cho Hoàng Văn Q, Nông Báo T, nay Hoàng Văn P đề nghị tịch thu xử lý theo quy định của pháp luật. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh, biển kiểm soát 12F6-4258 là xe của Hoàng Văn P mượn ông Hoàng Văn V từ ngày 04/10/2023, việc Hoàng Văn P sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, ông Hoàng Văn V không biết, nay đề nghị trả lại cho ông Hoàng Văn V. Đối với 01 thẻ căn cước công dân số 020099004109 mang tên Hoàng Văn P, là giấy tờ tùy thân của Hoàng Văn P, không sử dụng vào việc phạm tội, bị cáo yêu cầu trả lại. Đối với 09 gói giấy màu trắng có dòng kẻ và các chữ số, bên trong các gói giấy có chứa chất bột màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng bên trong có 09 gói giấy màu trắng chứa ma túy Heroin, 01 chiếc kéo bằng kim loại, chuỗi kéo có màu hồng, 01 tờ giấy A3 và ½ tờ giấy A4 trên mặt giấy có chữ và số thu giữ của Nông Báo T, bị cáo đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án Vy Tùng D trình bày: Khoảng 09 giờ ngày 06/10/2023 D nhận được cuộc gọi của Hoàng Văn Q hỏi có nhu cầu mua ma túy thì Hoàng Văn Q lấy cho, Vy Tùng D nói khi cần sẽ gọi sau. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày Vy Tùng D gọi điện thoại cho Hoàng Văn Q nói “lấy cho anh 02 cái” , Hoàng Văn Q nói “anh đi vào đến Tùng Lạc sẽ có người lấy cho”. Sau đó Vy Tùng D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12L1-237.91 đi vào

đến địa điểm đã hẹn, đến nơi gặp 01 thanh niên đi xe Honda Wave màu xanh, người này đưa cho Vy Tùng D 01 gói nilon màu xanh, Vy Tùng D cầm lấy đút vào túi quần và đưa cho người này 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và mang số ma túy đi sử dụng hết. Đối với chiếc xe mô tô 12L1-237.91 là xe của mẹ đẻ tên là Vi Thị B bỏ tiền mua về cho gia đình sử dụng, Vy Tùng D dùng xe mô tô làm phương tiện đi mua ma túy bà Vi Thị B không biết. Nay Vy Tùng D đề nghị trả lại xe mô tô cho bà Vi Thị B. Đối với chiếc điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu SamSung màu xanh là điện thoại của Vy Tùng D, nguồn gốc là do Vy Tùng D mua từ nguồn thu nhập riêng, đã sử dụng điện thoại liên lạc vào việc mua ma túy, nay Vy Tùng D đề nghị xử lý theo quy định, đối với 02 sim điện thoại 0855502287, 0913520213 lắp trong điện thoại Sam Sung Vy Tùng D đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Bà Vi Thị B trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer X biển kiểm soát 12L1-237.91 là xe của bà đưa tiền cho con trai là Vy Tùng D đi mua về làm phương tiện đi lại của gia đình, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màn hình cảm ứng là điện thoại của bà đang sử dụng, nhưng do điện thoại của Vy Tùng D bị hỏng nên đã mượn điện thoại của bà để sử dụng. Việc Vy Tùng D sử dụng xe mô tô đi mua ma túy, sử dụng điện thoại liên lạc mua, bán ma túy bà không biết. Nay đề nghị trả lại chiếc xe mô tô và chiếc điện thoại nêu trên cho bà Vi Thị B.

Ông Hoàng Văn V trình bày: Tháng 10/2023 Hoàng Văn P đến mượn ông chiếc xe mô tô Wave, màu xanh, biển kiểm soát 12F6-4258 để đi cắt tóc, ông không biết Hoàng Văn P sử dụng xe vào việc mua bán ma túy. Nay ông đề nghị trả lại chiếc xe trên cho ông.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong bản khai tại cơ quan điều tra Sầm Thị H trình bày: Bà có xe mô tô nhãn hiệu WAVE biển kiểm soát 12F5-4258, do không có nhu cầu sử dụng nên đã bán chiếc xe trên cho một người ở huyện V, tỉnh Lạng Sơn (không quen biết, không rõ địa chỉ) với số tiền 2.000.000 đồng, khi bán xe không có giấy tờ. Nay bà không biết ai đang sở hữu chiếc xe nêu trên. Nguyễn Văn H trình bày: Ông là chủ cửa hàng mua bán xe mô tô, ai có nhu cầu bán xe thì ông mua và bán lại cho người khác. Năm 2022 ông mua chiếc xe mô tô 12L1-2379 với Lâm Văn L tại xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Năm 2023 có Vy Tùng D đến hỏi mua chiếc xe trên, ông bán cho Vy Tùng D với số tiền 22.000.000 đồng.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Q, Hoàng Văn P, Nông Báo T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Nông Báo T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) do các bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập để đảm bảo thi hành án. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong bên trong có 01 gói giấy đựng 0,387 gam ma túy Heroin (còn lại sau giám định) và vỏ bao gói; 01 chiếc kéo bằng kim loại, chuỗi kéo có màu hồng; 01 tờ giấy A3 và ½ tờ giấy A4 trên mặt giấy có chữ và số; 01 sim điện thoại số 0348065591 thu giữ của Hoàng Văn P; 02 sim điện thoại thu giữ của Vy Tùng D số 0855502287, **0913520213**. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng; Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu Nokia của Hoàng Văn P và 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung, màu xanh, của Vy Tùng D. Trả lại 01 xe mô tô Wave, màu xanh, biển kiểm soát 12F6-4258 cho ông Hoàng Văn V; Trả lại cho bà Vi Thị B 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WinerX, biển kiểm soát 12L1-237.91; Trả lại cho Hoàng Văn P 01 thẻ căn cước công dân số 020099004109 mang tên Hoàng Văn P. Về án phí: Đề nghị cho các bị cáo Hoàng Văn P, Nông Báo T, Hoàng Văn Q miễn án phí hình sự sơ thẩm do các bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn, xin miễn án phí.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đề nghị của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng các bị cáo Hoàng Văn P, Nông Báo T, Hoàng Văn Q đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi tố tụng, quyết định của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng Sầm Thị H, Nguyễn Văn H. Bị cáo, Kiểm sát viên và người tham gia tố tụng khác không ai đề nghị hoãn phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng nêu trên theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám xét khẩn cấp, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy có đủ cơ sở kết luận ngày 05/10/2023 Hoàng Văn P, Nông Báo T, Hoàng Văn Q cùng nhau bàn bạc mua ma túy về sử dụng cho bản thân **và bán kiếm lời**. Khoảng 12 giờ ngày 06/10/2023 tại thôn N,

xã T, huyện V, Hoàng Văn P đã bán 02 gói ma túy Heroine cho Vy Tùng D với giá là 400.000 đồng. Nguồn gốc số ma túy Heroin là do Hoàng Văn P, Nông Báo T, Hoàng Văn Q cầm cố điện thoại của Nông Báo T lấy 2.000.000 đồng để đi mua với một người đàn ông không quen biết ở khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Tổng khối lượng ma túy là 0,438 gam, đã trừ bì. Hành vi của các bị cáo Hoàng Văn P, Nông Báo T, Hoàng Văn Q đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Hành vi của các bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm, do đó phải được xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo, răn đe, phòng ngừa chung. Để có mức án thỏa đáng ngoài việc xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[5] Trong vụ án này có 03 bị cáo, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm **giản** đơn, không phân công cụ thể về việc thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Để cá thể hóa hình phạt và áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá vai trò, mức độ tham gia tội phạm của từng bị cáo như sau: Đối với bị cáo Hoàng Văn Q giữ vai trò tích cực khi thực hiện hành vi, cùng với Hoàng Văn P đem điện thoại của Nông Báo T đi ra cửa hàng điện thoại T tại Phố Đ, thị trấn Q cầm cố lấy tiền, cùng với Hoàng Văn P đi ra khu G, thị trấn Đ mua ma túy, là người trực tiếp gặp người đàn ông (không quen biết) giao dịch mua ma túy, trực tiếp liên lạc với Vy Tùng D để trao đổi bán ma túy, gọi điện và bảo Hoàng Văn P đem ma túy bán cho Vy Tùng D. Đối với bị cáo Nông Báo T giữ vai trò thứ hai, được bàn bạc với Hoàng Văn P đem điện thoại của mình đi cầm cố, được chia ma túy, cất giấu 09 gói ma túy tại khe đệm trong phòng ngủ của mình, biết việc Hoàng Văn Q và Hoàng Văn P đem 02 gói ma túy đi bán cho Vy Tùng D. Đối với bị cáo Hoàng Văn P **giữ vai trò** thứ yếu, được tham gia bàn bạc với Nông Báo T đem điện thoại của Nông Báo T đi cầm cố lấy tiền mua ma túy, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12L1-2379 chở Hoàng Văn Q ra thị trấn Đ mua ma túy, trực tiếp lấy ma túy đem bán đi bán cho Vy Tùng D. Do vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét hình phạt phù hợp tính chất, hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn Q có 01 tiền án, ngày 05/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan xử phạt 03 năm tù về tội “Đánh bạc”, tại Bản án số: 02/2021/HSST ngày 05/3/2021, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/3/2023 nhưng chưa được xoá án tích, bị cáo là người thường xuyên sử dụng

ma túy do đó là người có nhân thân xấu; Các bị cáo Hoàng Văn P, Nông Báo T chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người sử dụng ma túy do đó xác định các bị cáo có nhân thân không tốt.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hoàng Văn Q, Hoàng Văn P, Nông Báo T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, am hiểu pháp luật còn hạn chế, bị cáo Hoàng Văn P, Hoàng Văn Q thuộc hộ cận nghèo, bị cáo Nông Báo T thuộc hộ nghèo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hoàng Văn P, Nông Báo T không có tình tiết tăng nặng. Đối với bị cáo Hoàng Văn Q có 01 tiền án nhưng chưa được xoá án tích, là tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo Hoàng Văn Q là đối tượng sử dụng ma túy, đã bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn kết án về tội “Đánh bạc” sau khi chấp hành xong hình phạt tù chưa được xoá án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc mới đảm bảo được tính răn đe. Các bị cáo Nông Báo T, Hoàng Văn P đều là đối tượng sử dụng ma túy, vì vậy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội phù hợp với tính chất, mức độ hành vi để các bị **cáo** rèn luyện, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy tại các Biên bản xác minh ngày 26/10/2023, ngày 25/01/2024 và tại phiên tòa hôm nay xác định các bị cáo Hoàng Văn Q, Nông Báo T, Hoàng Văn P đều không có tài sản, không có thu nhập ổn định, gia đình các bị cáo thuộc hộ nghèo, cận nghèo, nếu phạt tiền thì các bị cáo không có khả năng thi hành án, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy đựng trong 01 bì thư đã niêm phong bên trong có 01 gói giấy đựng 0,387gam ma túy Heroin (còn lại sau giám định) và các vỏ bao gói cũ thu giữ của Nông Báo T là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ. Đối với 02 sim điện thoại số 0855502287, **0913520213** của Vy Tùng D lắp trong điện thoại Sam sung và 01 sim số 0348065591 của Hoàng Văn P lắp trong điện thoại Nokia dùng để liên lạc vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu huỷ; Đối với 01 chiếc kéo bằng kim loại, 01 tờ giấy A3 và ½ tờ giấy A4 tịch thu của Nông Báo T là vật không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu huỷ; Đối với số tiền 400.000 đồng thu được của Hoàng Văn P là tiền do bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen của Hoàng Văn P và 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SamSung của Vy Tùng D dùng liên lạc mua, bán ma túy về sử dụng nên tịch thu hoá giá sung ngân sách Nhà nước; Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer X, biển kiểm soát 12L1-237.91 là tài



sản của bà Vi Thị B, Vy Tùng D sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy với Hoàng Văn P bà Vi Thị B không biết, do đó cần trả lại cho bà Vi Thị B. Đối với 01 xe mô tô Wave, màu xanh, biển kiểm soát 12F6-4258 là xe của ông Hoàng Văn V cho bị cáo Hoàng Văn P mượn, việc bị cáo sử dụng đi mua ma túy ông không biết, do vậy cần trả lại cho ông Hoàng Văn V. Đối với 01 thẻ căn cước công dân số 020099004109 mang tên Hoàng Văn P không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Hoàng Văn P.

[11] Đối với Vy Tùng D được mua ma túy với Hoàng Văn P mục đích về sử dụng, tuy nhiên số ma túy mua được Vy Tùng D đã sử dụng hết, cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Văn Quan đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Vy Tùng D.

[12] Đối với người đàn ông đã mua hộ ma túy cho Hoàng Văn Q, Hoàng Văn P tại khu vực khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, do không có đủ thông tin nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xử lý.

[13] Xét đề nghị của **Kiểm sát viên Viện kiểm sát** nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt của các bị cáo và vật chứng là phù hợp với nhận định nêu trên nên của Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn Q, Hoàng Văn P, Nông Báo T là dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, xin miễn án phí nên được miễn án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

[15] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn Q;

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hoàng Văn P, Nông Báo T;

Căn cứ điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 293; Điều 326; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

**1.** Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Q, Hoàng Văn P, Nông Báo T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

## 2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 01 năm 2024.

2.2. Xử phạt bị cáo Nông Báo T 02 (Hai) năm 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 10 năm 2023.

2.3. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn P 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 10 năm 2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo Hoàng Văn Q, Hoàng Văn P, Nông Báo T

## 3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

3.1. Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư đã niêm phong bên trong có 01 gói giấy đựng 0,387gam ma túy Heroin còn lại sau giám định và vỏ bao gói cũ có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới; 02 sim điện thoại số 0855502287, **0913520213** của Vy Tùng D và 01 sim 0348065591 của Hoàng Văn P; 01 chiếc kéo bằng kim loại, 01 tờ giấy A3 và ½ tờ giấy A4 của Nông Báo T.

3.2. Tịch thu hoá giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số seri 357705106285474 của Hoàng Văn P và 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SamSung màu xanh, số Imeil: 350165824395203 của Vy Tùng D.

3.3. Trả cho bà Vi Thị B 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer X, biển kiểm soát 12L1-237.91, số khung 3703KY042884, số máy KC34E1088939.

3.4. Trả lại cho ông Hoàng Văn V 01 xe mô tô Wave, màu xanh, biển kiểm soát 12F6-4258, số khung HC08E0026968, số máy 08052Y027164.

3.5. Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn P 01 thẻ căn cước công dân số 020099004109.

*(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/3/2024)*

3.6. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng, đã chuyển vào tài khoản số 3949.0.1054780.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Quan *(theo Giấy uỷ nhiệm chi tại Kho bạc Nhà nước huyện V, tỉnh Lạng Sơn ngày 19/3/2023)*.

4. Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn Q, Hoàng Văn P, Nông Báo T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những nội dung liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- Toà án tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; những người TGTT khác;
- Lưu: HS + Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nông Thị Mỹ Phước**





